

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 3 - 2026

“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quang Minh.

Ông Nguyễn Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Tấn Thiên, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Châu Phượng H, sinh năm: 1993 (Xin vắng mặt);

Số căn cước công dân: 09619301453, cấp ngày 20/02/2024.

Địa chỉ: Ấp Cái B, xã Nguyễn Việt K, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Lê Minh L, sinh năm: 1986 (Vắng mặt);

Số căn cước công dân: 096086013345.

Địa chỉ: Ấp Đường C, xã Phú T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án chị Châu Phượng H là nguyên đơn thể hiện:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Minh L chung sống vợ chồng với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng T, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau (Nay là Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt K, tỉnh Cà Mau) vào ngày 09/11/2012. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc đến tháng 3 năm 2013 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị là do anh, chị không có tình cảm với nhau vì khi anh, chị kết hôn là do cha, mẹ hai bên mai mối chứ thật lòng anh, chị không có yêu thương nhau nên khi về sống chung anh, chị không dung hoà được trong cuộc sống gia đình. Anh, chị không quan tâm chăm sóc lẫn nhau dẫn đến cuộc sống hôn nhân ngày càng lạnh nhạt. Anh, chị không còn chung sống từ

tháng 3 năm 2013 cho đến nay. Chị H cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị H xác định chưa có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Chị H khai vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

Đối với anh Lê Minh L, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Lý đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng anh Lý vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án. Chị Châu Phụng H có đơn yêu cầu xin vắng mặt không tham gia tố tụng từ giai đoạn tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, đến giai đoạn xét xử tại Tòa. Chị Hằng đồng ý để Tòa án đưa vụ án ra giải quyết vắng mặt chị và cam kết không khiếu nại về sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của chị Châu Phụng H về việc xin ly hôn với anh Lê Minh L thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình được quy định tại các Điều 51, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; Anh Lý là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Đường Cày, xã Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Châu Phụng H và anh Lê Minh L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng chị Hằng có đơn yêu cầu xin vắng mặt không tham gia tố tụng từ giai đoạn tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, đến giai đoạn xét xử tại Tòa, anh nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lý, chị Hằng theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Châu Phụng H và anh Lê Minh L chung sống vợ chồng với nhau, có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 09 tháng 11 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (Nay là Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau), có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Quá trình chung sống anh, chị có nhiều mâu thuẫn. Xét thực tế cuộc sống chung của anh, chị có mâu thuẫn là đúng vì theo chị Hằng thì vợ chồng anh, chị có xảy ra mâu thuẫn thường xuyên trong năm qua. Anh, chị đã cự cãi nhiều lần, hiện tại mỗi người sống một nơi từ tháng 3 năm 2013 cho đến nay. Trong khoảng thời gian này anh, chị không ai có biện pháp gì để khắc phục tình trạng mâu thuẫn của vợ, chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh L.

[4] Về con chung: Chị H xác định chưa có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] Về nợ chung và người khác nợ lại: Chị H khai vợ chồng anh, chị không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị nên không đề cập giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Châu Phượng H về việc xin ly hôn với anh Lê Minh L.

2. Về con chung: Chị H xác định chưa có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung và người khác nợ lại: Chị H khai vợ chồng anh, chị không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị nên không đề cập giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Châu Phượng H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 22 tháng 01 năm 2026, chị Châu Phượng H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000927 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Châu Phượng H, anh Lê Minh L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 3 - Cà Mau;
- UBND xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Thúy Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Quang Minh

Nguyễn Việt Thắng

Lê Thúy Dung

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 3 năm 2026.

Tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Minh.

Ông Nguyễn Việt Thắng.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Châu Phượng H, sinh năm: 1993 (Xin vắng mặt);

Số căn cước công dân: 09619301453, cấp ngày 20/02/2024.

Địa chỉ: Ấp Cái Bát, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Lê Minh Lý, sinh năm: 1986 (Vắng mặt);

Số căn cước công dân: 096086013345.

Địa chỉ: Ấp Đường Cày, xã Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Châu Phượng H về việc xin ly hôn với anh Lê Minh Lý.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về con chung: Chị Hằng xác định chưa có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về tài sản chung: Chị Hằng xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về nợ chung và người khác nợ lại: Chị Hằng khai vợ chồng anh, chị không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị nên không đề cập giải quyết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Châu Phượng H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 22 tháng 01 năm 2026, chị Châu Phượng H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000927 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Chị Châu Phượng H, anh Lê Minh Lưỡng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 3 năm 2026.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Quang Minh

Nguyễn Việt Thắng

Lê Thúy Dung